TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HL** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 08- 03-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Nghĩa
Ông Trần Xuân Giới

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Ngô Văn T***, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1994 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn N, xã Tr, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn V, sinh năm 1946 và bà Hoàng Thị Ch, sinh năm 1960; Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 27/6/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 24/9/2020 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/6/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Ngày 21/3/2015 đã chấp hành xong hình phạt tù và các phần khác của bản án.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

*** *Bị hại:*** Anh Trần Thanh T1, sinh năm 1998; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Ng, xã Gi, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Tổ 7, khu 2, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử vắng mặt.

**** Người làm chứng:*** Anh Trần Đức M, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 4, khu 2, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

Anh Nguyễn Quyết Th1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ 11, khu 2B, phường H1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/10/2020, Ngô Văn T cùng một người đàn ông tên Th bắt taxi từ thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh đến thành phố HL, mục đích lợi dụng sơ hở trộm cắp xe mô tô. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T và Th đi đến khu vực chung cư Sunrise thuộc tổ 7, khu 2, phường H, thành phố HL thì thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát (BKS) 35N1-275.54 dựng ở khu vực vỉa hè không có người trông coi nên T và Th thống nhất trộm cắp chiếc xe trên. T đứng cách khoảng 05 mét để cảnh giới, còn Th đi đến chỗ chiếc xe phá ổ khóa điện để lấy xe. Sau khi mở được ổ khóa điện, Th điều khiển xe chở T đi về Đ và bán chiếc xe trên cho người không quen biết. T được Th đưa cho 3.000.000 đồng.

Anh Trần Thanh T1 có lời khai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/10/2020, anh dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 35N1-275.54 trên vỉa hè, trước căn hộ 103-S2- chung cư Sunrise, rồi vào trong căn hộ 103-S2. Khi để xe, anh không khóa càng, khóa cổ, không gửi bảo vệ trông coi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày anh ra lấy xe thì phát hiện bị mất xe. Sau khi tìm xung quanh không thấy, anh đã ra chốt bảo vệ của chung cư báo mất xe. Anh nhờ xem lại hình ảnh camera tại phòng bảo vệ thì thấy hai người lạ mặt đã điều khiển xe của anh phóng qua chốt bảo vệ. Chiếc xe này do ông Trần Xuân B (bố anh) mua mới năm 2018 với giá khoảng 50.000.000 đồng, đăng ký xe mang tên ông B. Đến tháng 6/2020 bố anh đã cho anh chiếc xe này. Nay anh yêu cầu đối tượng trộm cắp phải trả lại anh chiếc xe hoặc bồi thường số tiền 28.368.000 đồng tương ứng với giá trị chiếc xe.

Anh Trần Đức M và Nguyễn Quyết Th1- là nhân viên bảo vệ của công ty Bảo Ngọc- làm nhiệm vụ tại trạm kiểm soát của chung cư Sunrise, có lời khai phù hợp với nhau về việc: Trưa ngày 16/10/2020, hai anh đang làm nhiệm vụ tại chốt bảo vệ thì thấy có hai nam thanh niên đội mũ, bịt khẩu trang, điều khiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 35N1-275.54 đi nhanh qua trạm không xuất trình giấy tờ. Thấy nghi vấn, hai anh ra chặn lại nhưng không kịp. Do đang trong ca trực, không thể bỏ vị trí để đuổi theo nên anh M đã báo cáo sự việc với Ban quản lý. Khoảng 10 phút sau, anh Trần Thanh T1 là nhân viên công ty bất động sản ở chung cư Sunrise ra nói bị mất xe thì các anh mới biết chiếc xe anh Tùng bị mất chính là chiếc xe hai nam thanh niên vừa phóng qua chốt. Anh Nguyễn Quyết Th1 còn giao nộp cho cơ quan công an 01 đĩa DVD bên trong có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh hai đối tượng trộm cắp xe của anh T1, thu được từ camera an ninh tại phòng bảo vệ. Theo kết luận giám định số 8423/C09-P6 ngày 29/12/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an thì thì không có dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong video này.

Ngày 03/11/2020, Ngô Văn T đến công an thành phố HL đầu thú, khai nhận về hành vi trộm cắp xe của anh T1 như đã nêu trên.

T đã nhận dạng hình ảnh ghi lại từ camera an ninh của chung cư và xác định người điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N1-275.54 là Th, người ngồi sau xe là T.

Căn cứ thông tin do Ngô Văn T cung cấp, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HL đã xác minh đối tượng tên Th, sinh năm 1987, trú tại tổ 3, khu 6, phường Đức Chính, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, hiện Th vắng mặt tại địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Kết luận định giá tài sản số 209/KLĐG ngày 09/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố HL kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 35N1-275.54 của anh Trần Thanh T1 tại thời điểm bị xâm phạm có giá 28.368.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSHL ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Ngô Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với T. Buộc T phải bồi thường cho anh Trần Thanh T1 số tiền 28.368.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo T về việc đã cùng với đối tượng tên Th lấy trộm chiếc xe mô tô BKS 35N1-275.54 tại chung cư Sunrise vào ngày 16/10/2020 là hoàn toàn phù hợp với hình ảnh trích xuất tại camera an ninh tại chung cư do anh Trần Đức M, Nguyễn Quyết Th1 là bảo vệ tại chung cư cung cấp; phù hợp với lời khai của bị hại anh Trần Thanh T1 về thời gian, địa điểm cũng tài sản bị trộm cắp. Giá trị tài sản đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định thông qua Kết luận định giá tài sản số 209/KLĐGTS ngày 09/11/2020.

Đối với đối tượng tên Th hiện vắng mặt tại địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HL đã ra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo của anh Trần Thanh T1; Đơn xin đầu thú của Ngô Văn T; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh…, thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/10/2020, tại khu vực thuộc tổ 7, khu 2, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, lợi dụng sơ hở của anh

Trần Thanh T1 trong việc quản lý tài sản, Ngô Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 35N1-275.54 trị giá 28.368.000 đồng của anh Trần Thanh T1.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất ổn về an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong khi chưa được xóa án tích đối với bản án số 45/2019/HSST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, vì vậy áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 35N1-275.54 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Trần Thanh T1, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HL đã ra Thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa có kết quả. Đến nay anh T1 có yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe là 28.368.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường của anh T1 nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

Đối với tiền 3.000.000 đồng bị cáo khai được Th chia cho, nay bị cáo đã ăn tiêu hết. Xét thấy bị cáo đã bị buộc bồi thường giá trị chiếc xe cho anh T1 nên không đề cập truy thu đối với số tiền 3.000.000 đồng này.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị bắt 03/11/2020.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Ngô Văn T phải bồi thường cho anh Trần Thanh T1 số tiền 28.368.000đ (hai mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Trần Thanh T1 có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không bồi thường xong thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.418.000đ (một triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Ngô Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND TP Hạ Long;*
- *Cơ quan điều tra CA TP Hạ Long;*
- *Cơ quan THAHS công an TP Hạ Long;*
- *Chi cục THADS TP Hạ Long;*
- *TTG công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu HS- VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích